

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1643 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 11 năm 2010

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 1643
	Ngày: 23/11/2010
	Chuyên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng  
công trình Cầu Làng Múm - Ba Bích, huyện Ba Tư**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 và Luật số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 25/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng qui định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 20/8/2009 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững của huyện Ba Tư giai đoạn 2009-2020;

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 05/4/2010 về việc phân khai kế hoạch vốn hỗ trợ huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ đối với huyện Ba Tư trong năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 15/7/2010 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch vốn, tên dự án, bổ sung danh mục dự án từ nguồn vốn năm 2009 và năm 2010 để thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh bền vững huyện Ba Tư;

Xét đề nghị của UBND huyện Ba Tư tại Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 07/10/2010 và của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1031/TTr-SKHĐT ngày 29/10/2010 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Cầu Làng Múm - Ba Bích,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình với các nội dung chính sau:

1. Tên công trình: Cầu Làng Múm - Ba Bích.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Ba Tơ.

3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn xây dựng Đại Hưng.

4. Chủ nhiệm lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Kỹ sư Phan Khánh Vũ.

5. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

Việc đầu tư xây dựng cầu Làng Mùm là cần thiết và cấp bách nhằm đảm bảo giao thông trong mùa mưa lũ, củng cố, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật, thực hiện xoá đói giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội.

6. Nội dung và qui mô đầu tư xây dựng:

a) Cầu bê tông cốt thép vĩnh cửu:

- Cầu gồm 7 nhịp dầm bằng BTCT thường  $L=7 \times 18=126\text{m}$ ;

- Khổ cầu  $B=5,5\text{m}+2 \times 0,5\text{m}=6,5\text{m}$ ;

- Tải trọng thiết kế H30-XB80;

- Kết cấu bằng BTCT vĩnh cửu;

- Tần suất thiết kế  $P=2\%$ .

b) Đường đầu cầu: Đường cấp VI miền núi, vận tốc thiết kế 20km/h, bề rộng nền  $B_n=6\text{m}$ ,  $B_m=3,5\text{m}$ ,  $bl=2 \times 1,25$ , kết cấu mặt đường bê tông xi măng.

7. Địa điểm xây dựng: Xã Ba Bích, huyện Ba Tơ.

8. Diện tích sử dụng đất:  $9.200\text{m}^2$ .

9. Phương án thiết kế bản vẽ thi công:

a) Kết cấu thượng bộ: Dầm dọc, dầm ngang, là dầm BTCT M300 đá 1x2; lớp phủ tạo mui lượn bằng BT lưới thép D8 M300 đá 1x2; gờ chắn bánh trên nhịp bằng BTCT M250 đá 1x2; lan can bằng thép mạ kẽm; gối cầu dùng gối cao su bản thép; khe cơ giãn bằng cao su.

b) Kết cấu hạ bộ: Móng móng đặt trên nền đá gốc; đệm tạo phẳng móng móng bằng BT M100 sạn 4x6 dày 10cm; khoan cấy thép móng móng vào đá gốc bằng thép D25; móng, thân móng bằng BT M150 sạn 4x6; tường cánh móng bằng BT M150 đá 4x6; xà mũ móng bằng BTCT M250 đá 1x2; đá kê gối bằng BTCT M250 đá 1x2; móng trụ đặt trên nền thiên nhiên có  $R>3\text{kg/cm}^2$ ; đệm tạo phẳng bằng BT M100 sạn 4x6 dày 10cm; bộ trụ bằng BTCT M250 đá 2x4; thân trụ bằng BTCT M250 đá 2x4; xà mũ trụ bằng BTCT M250 đá 1x2; đá kê gối ở trụ bằng BTCT M250 đá 1x2;

c) Đường hai đầu cầu: Đường cấp VI miền núi, có  $B_n=6\text{m}$ ,  $B_m=3,5\text{m}$ ,  $Bl=1,25 \times 2=2,5\text{m}$ . Kết cấu mặt đường bằng BTXM M200 sạn 2x4 dày 20cm, dưới đệm cát tạo phẳng dày 5cm; đắp cát sau móng  $K=0,95$ ; bản vượt bằng BTCT M250 đá 1x2 dày 25cm, dưới bản vượt là lớp cấp phối đá dăm dày 30cm; gia cố nón móng, ta luy đường đầu cầu BT M150 sạn 2x4 dày 12cm;

chân khay nón mố, ta luy đường đầu cầu BT M150 sạp 4x6; nón mố được đắp đất đòi K=0,95; cọc tiêu dẫn hướng vào cầu 6 cọc/hàng, khoảng cách 2m.

10. Loại, cấp công trình: Cầu đường bộ - đường cấp VI miền núi (TCVN 4054-2005).

11. Tổng mức đầu tư:	13.233.045.000 đồng, trong đó:
- Chi phí xây dựng:	10.870.807.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	223.247.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	623.461.000 đồng
- Chi phí khác:	312.526.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	1.203.004.000 đồng.

12. Nguồn vốn đầu tư: Vốn Chương trình 30a của Chính phủ và các nguồn vốn hợp pháp khác

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2011 - 2012.

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định này, giao chủ đầu tư:

1. Triển khai các bước tiếp theo của dự án đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình, sớm đưa dự án vào khai thác có hiệu quả.

2. Thực hiện đầy đủ những nội dung được nêu tại Tờ trình phê duyệt dự án của Sở Kế hoạch và Đầu tư số 1031/TTr-SKHĐT ngày 29/10/2010 trước khi tổ chức thực hiện đầu tư.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ và Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PVP, KTTH, CNXD, CBTH;
- Lưu: VT, ĐNMN (Ts261).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế